

Điều 27. - Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Thủ tướng Chính phủ

VÕ VĂN KIỆT

## **CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 482-TTg ngày 8-9-1994 về việc tổng kết 8 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình.**

Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986, ra đời vào năm đầu của thời kỳ đổi mới, kế thừa những nguyên tắc dân chủ, tiến bộ của chế độ hôn nhân gia đình mới, lần đầu tiên được thể chế hóa trong Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959 và cả những truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, qua 8 năm thực hiện đã góp phần rất tích cực trong việc xây dựng và củng cố các gia đình Việt Nam, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xóa bỏ những tập tục lạc hậu của chế độ hôn nhân và gia đình phong kiến, chống ảnh hưởng xấu của chế độ hôn nhân và gia đình tư sản.

Tuy vậy, ở nhiều nơi vẫn còn xảy ra các hành vi vi phạm các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, kể cả những trường hợp vi phạm nghiêm trọng, vẫn còn những trường hợp tảo hôn, kết hôn không đăng ký, vi phạm nguyên tắc hôn nhân một vợ một chồng; tình trạng đánh vợ, hành hạ con cái, không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con và bố mẹ già yếu vẫn chưa bị lên án và xử lý đúng mức.

Xuất phát từ vị trí của gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi thân yêu nuôi dưỡng cả đời người, là môi trường quan trọng giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách, xây dựng con người mới, nếp sống mới, đưa con người tham gia tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hưởng ứng Năm Quốc tế gia đình 1994 do Liên hợp quốc phát động và để khẩn trương xúc tiến nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình nhằm mục tiêu xây dựng gia đình Việt Nam "no ấm, tiến bộ, bình đẳng và hạnh phúc" kịp trình Quốc hội xem xét, quyết định trong năm 1995, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Tổ chức tổng kết 8 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986 trong phạm vi cả nước. Việc tổng kết phải hoàn thành trong quý I năm 1995, với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tập trung đánh giá tình hình thực hiện các quy định của Luật, phân tích nguyên nhân của việc chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nguyên nhân các vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình còn diễn ra ở địa phương;

- Phát hiện những vấn đề mới nảy sinh mà thực tiễn đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung chính sách và pháp luật. Chú trọng phân tích đặc điểm địa phương, tập quán của đông bào các dân tộc để đề xuất những kiến nghị cụ thể;

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến, giáo dục Luật Hôn nhân và gia đình trong nhân dân.

2. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc tổ chức tổng kết 8 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình tại địa phương.

Thời gian tiến hành tổng kết từ nay đến hết tháng 1 năm 1995; các địa phương phải gửi báo cáo tổng kết về Văn phòng Chính phủ và Bộ Tư pháp.

3. Bộ trưởng Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm:

- Chuẩn bị và triển khai thực hiện đề án tổng kết 8 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình;

- Phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các ngành, đoàn thể hữu quan xúc tiến việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Hôn nhân và gia đình;

- Chỉ đạo các Sở Tư pháp phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và các cơ quan, tổ chức hữu quan ở địa phương, giúp Ủy ban Nhân dân tiến hành tổng kết thực tiễn thi hành Luật Hôn nhân và gia đình.

Đầu tháng 3 năm 1995, Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện các việc nói trên.

4. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền hưởng ứng Năm Quốc tế gia đình, tuyên truyền Luật Hôn nhân và gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng và việc phản ánh kịp thời tình hình và kết quả tổng kết 8 năm thi hành Luật.

096523

5. Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm cấp kinh phí cần thiết cho việc tổng kết 8 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình ở Trung ương và các địa phương theo kế hoạch đột xuất.

Để tiến hành có kết quả đợt tổng kết 8 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên của Mặt trận phối hợp với các cơ quan của Chính phủ chỉ đạo tốt đợt tổng kết này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó Thủ tướng*

PHAN VĂN KHẢI

## **CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 504-TTg ngày 16-9-1994 về việc tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ trong tình hình mới.**

Trong Bộ Luật Hình sự được Quốc hội thông qua đã quy định hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ trái phép là phạm tội và Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy định để quản lý chặt chẽ vũ khí, vật liệu nổ; nhưng tình hình để mất, thất thoát, tàng trữ, sử dụng, buôn bán vũ khí, vật liệu nổ trái phép vẫn xảy ra hàng ngày; bọn tội phạm hình sự đã sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây nhiều vụ cướp của, giết người rất nghiêm trọng, sử dụng vũ khí để chống lại người thi hành công vụ...

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình này là do công tác quản lý của ta còn nhiều thiếu sót; một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí, vật liệu nổ; việc xử lý những người vi phạm chưa nghiêm theo pháp luật.

Để khắc phục tình trạng trên, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp phải chịu trách nhiệm về việc tổ chức quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ trong phạm vi mình phụ trách và tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí, vật liệu nổ trong các cơ quan, tổ

chức và nhân dân. Mọi công dân có trách nhiệm phát hiện, tố giác các trường hợp trộm cắp, buôn bán, sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ trái phép. Các trường hợp vi phạm phải bị xử lý kịp thời, nghiêm minh theo pháp luật.

2. Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng tiến hành kiểm tra và chấn chỉnh việc bảo quản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ trong lực lượng công an, quân đội, các cơ quan Nhà nước, các tổ chức kinh tế, xã hội và mọi cá nhân trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặc biệt là trong các kho vũ khí, vật liệu nổ. Phối hợp tổ chức kiểm tra rà soát lại việc trang bị vũ khí cho các lực lượng dân quân tự vệ, bảo vệ chuyên trách, Kiểm lâm, Hải quan, Quản lý thị trường...

3. Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, trang bị các loại vũ khí, kể cả các loại vũ khí thô sơ, roi điện, phương tiện xịt hơi cay, ngạt độc... (dưới đây gọi chung là vũ khí, phương tiện) của các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân để bảo vệ, tự vệ, giữ gìn trật tự công cộng.

Xem xét cho phép các cơ quan, các tổ chức, đơn vị được sản xuất, kinh doanh các loại vũ khí, phương tiện.

4. Nghiêm cấm các cơ quan, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang, cá nhân dùng vũ khí, phương tiện để biểu, tặng hoặc nhượng bán sai quy định.

Những vũ khí, phương tiện trước đây đã được tặng thưởng hoặc nước ngoài biếu tặng đều phải được kê khai đầy đủ và yêu cầu nộp vào bảo tàng, nhà lưu niệm hoặc giao lại cho cơ quan Công an hoặc cơ quan Quân sự quản lý. Trường hợp muốn giữ lại làm lưu niệm phải được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, hoặc Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định và phải đăng ký với Công an, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

5. Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Thể dục Thể thao phối hợp tổ chức tổng kiểm tra vũ khí thể thao quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị, xã, phường; phân loại xử lý số vũ khí đã kiểm tra theo chế độ hiện hành của Nhà nước; bổ sung, sửa đổi tiêu chuẩn và việc trang bị cho phù hợp với yêu cầu luyện tập, thi đấu thể thao trong tình hình hiện nay. Hạn chế việc nhập khẩu và phân phối rộng rãi súng đạn thể thao quốc phòng.

6. Bộ Nội vụ cùng các Bộ, các ngành có liên quan kiểm tra chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng, xuất, nhập, vận chuyển các loại vật liệu nổ trong các cơ quan, xí nghiệp, tổ chức kinh tế. Bộ Quốc